

Số: 22/2008/NQ-HĐND

Cần Thơ, ngày 27 tháng 11 năm 2008

NGHỊ QUYẾT

Về các biện pháp chủ yếu đẩy mạnh thực hiện xã hội hóa đối với các hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao và môi trường của thành phố Cần Thơ đến năm 2010 và định hướng đến năm 2020

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ
KHÓA VII - KỲ HỌP THỨ MƯỜI LĂM**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Nghị quyết số 05/2005/NQ-CP ngày 18 tháng 4 năm 2005 của Chính phủ về đẩy mạnh xã hội hóa các hoạt động giáo dục, y tế, văn hoá và thể dục thể thao;

Căn cứ Nghị định số 69/2008/NĐ-CP ngày 30 tháng 5 năm 2008 của Chính phủ về chính sách khuyến khích xã hội hóa đối với các hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hoá, thể thao và môi trường;

Theo Tờ trình số 85/TTr-UBND ngày 03 tháng 11 năm 2008 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ về các biện pháp chủ yếu đẩy mạnh thực hiện xã hội hóa đối với các hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao và môi trường của thành phố Cần Thơ đến năm 2010 và định hướng đến năm 2020;

Sau khi nghe báo cáo thẩm tra của Ban văn hóa - xã hội và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1.

Thông qua các biện pháp chủ yếu đẩy mạnh thực hiện xã hội hóa đối với các hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hoá, thể thao và môi trường của thành phố Cần Thơ đến năm 2010 và định hướng đến năm 2020 với các nội dung chủ yếu như sau:

I. Mục tiêu

Nhằm khai thác và phát huy tiềm năng trí tuệ, nhân lực, tài chính và cơ sở vật chất toàn xã hội chăm lo phát triển sự nghiệp giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao và môi trường; thực hiện tốt phương châm “gắn chặt tăng trưởng kinh tế với phát triển văn hoá, thực hiện tiến bộ công bằng xã hội, phát triển toàn diện con người Cần Thơ theo các chuẩn mực giá trị “năng động, trí tuệ, nhân ái, hào hiệp, thanh lịch”.

II. Quy định chung

1. Phạm vi áp dụng

Lĩnh vực xã hội hóa bao gồm: giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao và môi trường.

2. Đối tượng áp dụng

Các cơ sở ngoài công lập, cơ sở sự nghiệp công lập thực hiện góp vốn, huy động vốn, liên doanh, liên kết; tổ chức, cá nhân hoạt động theo Luật Doanh nghiệp có đủ điều kiện hoạt động theo quy định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền trong các lĩnh vực xã hội hóa.

III. Biện pháp đẩy mạnh xã hội hóa các hoạt động giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao và bảo vệ môi trường

1. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức về xã hội hóa

Tuyên truyền sâu rộng chủ trương, chính sách về xã hội hóa lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, y tế, thể thao và môi trường trên địa bàn để các cấp, các cơ sở công lập, ngoài công lập và nhân dân có nhận thức đúng đắn, đầy đủ, xem đây là “sự nghiệp của toàn dân” thực hiện có hiệu quả công tác xã

hội hóa. Hàng năm, có xét tặng các danh hiệu vinh dự và tuyên dương các điển hình tiên tiến thực hiện tốt xã hội hóa trong từng lĩnh vực.

2. Đổi mới cơ chế quản lý nhà nước

a) Nhà nước quản lý thống nhất đối với các cơ sở công lập và ngoài công lập trên địa bàn; tạo điều kiện thuận lợi để các cơ sở tham gia hoạt động xã hội hóa cùng phát triển ổn định, lâu dài; phân cấp quản lý, gắn quyền hạn với trách nhiệm của từng cấp, của tập thể và cá nhân người đứng đầu các cơ quan hành chính nhà nước các cấp.

b) Thành phố giao đất, cho thuê đất đã hoàn thành giải phóng mặt bằng đối với các cơ sở thực hiện xã hội hóa để xây dựng các công trình xã hội hóa, phù hợp với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất.

c) Đối với tài sản được nhà nước hỗ trợ, được tổ chức, cá nhân hiến, tặng hoặc viện trợ không hoàn lại, trong quá trình hoạt động của cơ sở thực hiện xã hội hóa chỉ sử dụng chung cho lợi ích của cơ sở và cộng đồng, không được chia cho cá nhân với bất cứ hình thức nào.

3. Về đào tạo nguồn nhân lực

Thành phố thực hiện chính sách đào tạo lại, trẻ hoá đội ngũ cán bộ, công chức trong quá trình chuyển đổi loại hình hoặc chuyển đổi cơ sở hoạt động của các cơ sở công lập; chính sách hỗ trợ của nhà nước trong việc đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức của các cơ sở ngoài công lập, phát triển nhân lực, kể cả đào tạo ở nước ngoài và thu hút nhân tài, chuyên gia, nhà quản lý nước ngoài đến làm việc tại thành phố Cần Thơ.

4. Về cải cách thủ tục hành chính

Tiếp tục cải cách thủ tục hành chính theo hướng đơn giản hóa các thủ tục hành chính nói chung, nhất là trong đầu tư xây dựng công trình và hoạt động của các đơn vị xã hội hóa.

5. Về vốn đầu tư

Thành phố đẩy mạnh hoạt động xúc tiến đầu tư trong và ngoài nước, nhằm thu hút các nhà đầu tư có tiềm lực về kinh tế, công nghệ tiên tiến đến đầu tư vào các lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao và môi trường trên địa bàn thành phố.

6. Huy động các nguồn lực

Thành phố quy định cụ thể từng lĩnh vực, nội dung và danh mục các công trình cần xã hội hóa theo tinh thần Quyết định số 1466/QĐ-TTg ngày 10 tháng 10 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ về danh mục chi tiết các loại hình, tiêu chí, quy mô, tiêu chuẩn của các cơ sở thực hiện xã hội hóa trong lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường, công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng để kêu gọi thu hút các nguồn lực tham gia đầu tư theo quy định.

IV. Chính sách khuyến khích phát triển xã hội hóa

Thực hiện chính sách khuyến khích phát triển xã hội hóa theo Nghị định số 69/2008/NĐ-CP ngày 30 tháng 5 năm 2008 của Chính phủ về chính sách khuyến khích xã hội hóa đối với các hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao và môi trường như: Cho thuê, xây dựng cơ sở vật chất; giao đất, cho thuê đất; chính sách hạ tầng; lệ phí trước bạ, thuế giá trị gia tăng, thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu; thuế thu nhập doanh nghiệp; chính sách ưu đãi về tín dụng; huy động vốn; chính sách đào tạo; bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế; khen thưởng; xử lý tài sản khi chuyển hình thức hoạt động; chính sách nguồn nhân lực.

Ngoài ra, căn cứ tình hình thực tế của địa phương, thành phố ban hành các chế độ ưu đãi cụ thể theo quy định của pháp luật, nhằm khuyến khích phát triển xã hội hóa như: Giao đất không thu tiền sử dụng đất; cho thuê đất và miễn tiền thuê đất; giao đất có thu tiền sử dụng đất và được miễn, giảm tiền sử dụng đất; miễn, giảm thuế đối với các lĩnh vực cần có sự ưu đãi đặc biệt để thu hút đầu tư.

Điều 2.

Giao Ủy ban nhân dân thành phố có kế hoạch, giải pháp về cơ chế, chỉ đạo các ngành chức năng tổ chức thực hiện có hiệu quả Nghị quyết. Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu có những nội dung cần điều chỉnh, bổ sung thì kịp thời báo cáo Hội đồng nhân dân thành phố xem xét, quyết định.

Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Điều 3.

Nghị quyết này có hiệu lực sau mười ngày, kể từ ngày Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ khóa VII, kỳ họp thứ mười lăm thông qua và được phổ biến trên các phương tiện thông tin đại chúng theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- Ủy ban thường vụ Quốc hội, Chính phủ;
- Văn phòng Quốc Hội, Văn phòng Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu - UBTVQH;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư,
Bộ Tư pháp (Cục KTVB);
- Đoàn đại biểu Quốc hội TP Cần Thơ;
- Thường trực TU, Thường trực HĐND, UBND,
UBMTTQVN thành phố;
- Đại biểu HĐND thành phố;
- Sở, ban, ngành, đoàn thể thành phố;
- Thường trực HĐND, UBND quận, huyện;
- Website Chính phủ;
- TT Công báo, TT Lưu trữ thành phố;
- Báo Cần Thơ, Đài PT-TH TP. Cần Thơ;
- Lưu: VT, HĐ, 240.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Tấn Quyền